

Số: 199/QĐ-LTT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp, hệ chính quy
cho học sinh các khóa cũ thi lại**
Kỳ thi tháng 01/2018

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-LTT-TC ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Thông tư số 22/2014/TT-BGD&ĐT ngày 09 tháng 7 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1288/QĐ-LTT-ĐT ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về thành lập Hội đồng xét điều kiện dự thi, xét tốt nghiệp cho học sinh Trung cấp chuyên nghiệp khóa 15 TC (9+3), 16 TN (12+2), 16 TCT (12+2N3T); Trung cấp nghề 15 TCN (9+3); Trung cấp khóa 17 T2 (1N3T) và các khóa cũ thi lại Năm học 2017 -2018;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng xét điều kiện dự thi, xét tốt nghiệp cho học sinh Trung cấp chuyên nghiệp khóa 15 TC (9+3), 16 TN (12+2), 16 TCT (12+2N3T); Trung cấp nghề 15 TCN (9+3); Trung cấp khóa 17 T2 (1N3T) và các khóa cũ thi lại Năm học 2017 -2018 ngày 09 tháng 3 năm 2018;

Theo đề nghị của Trường phòng Tuyển sinh - Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp, hệ chính quy cho 30 học sinh các khóa cũ thi lại (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Học sinh đủ điều kiện tốt nghiệp, đã nộp chứng chỉ Tin học và tiếng Anh theo quy định được cấp bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp theo quy định hiện hành.

Điều 3. Các sinh viên có tên trong danh sách và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *HL*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TS-ĐT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc
Phạm Hữu Lộc



DANH SÁCH HỌC SINH CÁC KHÓA CŨ
ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP
KỲ THI THÁNG 01/2018

(Kèm theo Quyết định số: 199 /QĐ-LTT-ĐT ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Mã HS	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp học	TBC TK	Điểm TB thi TN	Điểm xếp loại TN	Xếp loại TN	Ghi chú
1	13B3080019	Phạm Văn Đước	Nam	27/02/1995	Quảng Ngãi	13TC-Đ	6.3	5.8	6.1	Trung bình	Thi lại 3 lần
2	13B2020002	Nguyễn Trường Ân	Nam	01/01/1993	Cần Thơ	13TC-QTM	6.3	5.5	5.9	Trung bình	
3	12B2020004	Huỳnh Văn Dương	Nam	16/6/1994	Phú Yên	13TC-QTM	5.9	5.5	5.7	Trung bình	
4	13B2020048	Hà Minh Mẫn	Nam	24/02/1991	Tây Ninh	13TC-QTM	6.1	5.5	5.8	Trung bình	
5	14000178	Nguyễn Công Chánh	Nam	20/02/1995	Tây Ninh	14TC-CKP	6.1	6	6.1	Trung bình khá	
6	14000184	Nguyễn Quang Huy	Nam	16/11/1994	Tp. Hồ Chí Minh	14TC-CKP	6.9	6	6.5	Trung bình	Thi lại 1 lần 3 môn
7	14000186	Y Nhật Minh	Nam	30/03/1995	Gia Lai	14TC-CKP	6.4	6.2	6.3	Trung bình khá	
8	14000052	Nguyễn Hoàng Nhi	Nam	14/10/1996	Trà Vinh	14TC-Đ	6.3	5.3	5.8	Trung bình	
9	14000059	Phạm Thanh Sang	Nam	05/09/1992	Cà Mau	14TC-Đ	6.2	5.3	5.8	Trung bình	
10	14000350	Nguyễn Nhật Long	Nam	22/12/1995	Tp. Hồ Chí Minh	14TC-QTM	6.6	5.3	6	Trung bình khá	
11	13B2020059	Nguyễn Minh Thao	Nam	19/02/1995	Bình Thuận	14TC-QTM	5.9	5.8	5.9	Trung bình	
12	15002169	Nguyễn Cường Thịnh	Nam	20/12/1997	Tây Ninh	15TCT-CK	6.5	6.8	6.7	Trung bình khá	
13	15003375	Trần Nguyễn Xuân Thảo	Nữ	07/03/1997	Tp. Hồ Chí Minh	15TCT-MTT	6.6	6.3	6.5	Trung bình khá	
14	15001091	Nguyễn Đăng Hoàng Duy	Nam	27/09/1997	Tp. Hồ Chí Minh	15TCT-NL	7	8.2	7.6	Khá	

STT	Mã HS	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp học	TBC TK	Điểm TB thi TN	Điểm xếp loại TN	Xếp loại TN	Ghi chú
15	15001867	Nguyễn Tấn Phát	Nam	07/8/1997	Bình Thuận	15TCT-NL	6.4	7.7	7.1	Khá	
16	15002060	Lê Tấn Thành	Nam	22/08/1997	Tây Ninh	15TCT-NL	7	7.3	7.2	Khá	
17	15003450	Mai Nhật Kha	Nam	23/08/1997	Lâm Đồng	15TN-CK	6.3	7.4	6.9	Trung bình khá	
18	15003398	Nguyễn Thành Luân	Nam	02/06/1997	Quảng Ngãi	15TN-Đ	6.7	7	6.9	Trung bình khá	
19	15000563	Nguyễn Thanh Phước	Nam	17/12/1997	Tây Ninh	15TN-Đ	6.5	6.8	6.7	Trung bình khá	
20	15003406	Nguyễn Ngọc Sang	Nam	01/06/1994	Tp. Hồ Chí Minh	15TN-Đ	6.6	6.3	6.5	Trung bình khá	
21	15003429	Nguyễn Tấn Tâm	Nam	22/09/1994	Long An	15TN-Đ	6.5	6.3	6.4	Trung bình khá	
22	15003463	Đoàn Văn Cường	Nam	02/02/1995	Bến Tre	15TN-NL	6.6	6.5	6.6	Trung bình khá	Tháng 8/2017 chưa nộp BS bằng THPT
23	15003392	Nguyễn Ngọc Hải	Nam	14/03/1996	Đồng Nai	15TN-NL	7	6.5	6.8	Trung bình khá	Tháng 8/2017 chưa nộp BS bằng THPT
24	15003443	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	28/11/1995	Tp. Hồ Chí Minh	15TN-NL	6.8	7.2	7	Khá	
25	15002987	Đặng Bá Huynh	Nam	21/08/1997	Bình Thuận	15TN-NL	6.7	6.5	6.6	Trung bình khá	Tháng 8/2017 chưa nộp BS bằng THPT
26	15003281	Hồ Phi Nam	Nam	16/03/1995	Nghệ An	15TN-NL	7.9	8.5	8.2	Giỏi	Tháng 8/2017 chưa nộp BS bằng THPT
27	15001565	Dương Thanh Việt	Nam	08/02/1997	Đồng Tháp	15TN-NL	6.8	7.2	7	Khá	
28	15003468	Phạm Tiến Dũng	Nam	10/03/1993	Đắk Nông	15TN-Ô	7.7	8.2	8	Giỏi	Tháng 8/2017 chưa nộp BS bằng THPT
29	15003240	Nguyễn Là	Nam	15/05/1997	Quảng Ngãi	15TN-Ô	7.5	7.7	7.6	Khá	Tháng 8/2017 chưa nộp BS bằng THPT
30	15002000	Nguyễn Bảo Nghi	Nam	24/04/1997	Đồng Tháp	15TN-Ô	6.6	6.7	6.7	Trung bình khá	Tháng 8/2017 chưa nộp BS bằng THPT

Tổng cộng danh sách có 30 học sinh.

* Loại **GIỎI** : 02 HS # 6.67 %
 * Loại **KHÁ** : 06 HS # 20.00 %
 * Loại **TB KHÁ** : 14 HS # 46.67 %
 * Loại **TB** : 08 HS # 26.66 %